

KẾ HOẠCH
Triển khai Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo đến năm 2030,
tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 28/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 phù hợp với điều kiện, tiềm năng, lợi thế và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đắk Lắk.
- Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và người dân trong nghiên cứu, phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trên địa bàn tỉnh.
- Huy động tối đa các nguồn lực để phát triển hạ tầng số, dữ liệu, nhân lực và hệ sinh thái AI, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, nâng cao năng lực cạnh tranh và chất lượng cuộc sống của người dân.

2. Yêu cầu

- Bám sát các quan điểm, mục tiêu, trụ cột chiến lược và giải pháp đột phá của Chiến lược quốc gia về AI; bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước.
- Phân công rõ trách nhiệm, gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả chuyển đổi AI; thực hiện theo nguyên tắc "6 rõ": Rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền.
- Bảo đảm cân bằng giữa thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi AI với yêu cầu an toàn, an ninh, đạo đức, trách nhiệm giải trình và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân và lợi ích quốc gia.
- Ưu tiên sử dụng sản phẩm, dịch vụ, giải pháp AI "Make in Viet Nam"; khuyến khích công nghệ nguồn mở, mô hình có trọng số mở và giải pháp cho phép kiểm tra, tùy chỉnh, triển khai độc lập.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

- Đến năm 2030, đưa tỉnh Đắk Lắk trở thành một trong những địa phương có năng lực nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và đồng kiến tạo giá trị về AI trong khu vực Tây Nguyên; hình thành năng lực địa phương mạnh về nghiên cứu, phát triển, làm chủ, triển khai và quản trị AI.

- AI trở thành năng lực cốt lõi, được tích hợp sâu, toàn diện vào hoạt động quản trị, cung cấp dịch vụ công, sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và đời sống xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030

Phân đầu đến năm 2030 đạt các chỉ tiêu sau:

a) 100% cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp xã ban hành kế hoạch triển khai Chiến lược AI và ứng dụng AI trong hoạt động quản lý, điều hành.

b) 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng nền tảng AI công vụ hằng tuần.

c) 60% quyết định chỉ đạo, điều hành của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh được hỗ trợ bởi dữ liệu và AI.

d) 100% dịch vụ công trực tuyến của tỉnh được tích hợp, hỗ trợ bởi AI.

đ) 100% hồ sơ thủ tục hành chính được hỗ trợ xử lý bằng AI.

e) 100% Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh của tỉnh được nâng cấp theo hướng tích hợp AI.

g) Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với dịch vụ công được hỗ trợ bởi AI tăng tối thiểu 30% so với năm 2026.

h) 60% doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có ứng dụng AI ghi nhận tăng năng suất, giảm chi phí, tăng doanh thu.

i) Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng AI cho tối thiểu 50.000 lượt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn tỉnh.

k) Hỗ trợ tối thiểu 5.000 doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh tiếp cận sản phẩm, giải pháp tích hợp AI.

l) 100% cơ quan nhà nước cấp tỉnh mở và cung cấp dữ liệu mở bảo đảm chất lượng phục vụ AI.

m) Hình thành ít nhất 05 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo về AI trên địa bàn tỉnh.

n) Phát triển ít nhất 03 mô hình AI ứng dụng trong các lĩnh vực thế mạnh của tỉnh: Nông nghiệp thông minh, y tế, giáo dục, du lịch, tài nguyên và môi trường.

3. Mục tiêu, định hướng đến năm 2045

- Đến năm 2045, Đắk Lắk trở thành trung tâm ứng dụng và đổi mới sáng tạo về trí tuệ nhân tạo của vùng Tây Nguyên; hình thành hệ sinh thái AI phát triển, an toàn, tin cậy, bao trùm và bền vững; kết nối hiệu quả với hệ sinh thái AI quốc gia, từng bước tham gia các mạng lưới hợp tác AI khu vực và quốc tế. AI được ứng dụng sâu rộng trong quản trị nhà nước, cung cấp dịch vụ công và các ngành, lĩnh vực trọng điểm của tỉnh, góp phần nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, chất lượng cuộc sống của người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

- AI được tích hợp sâu, rộng và có trách nhiệm trong quản trị nhà nước, cung cấp dịch vụ công, sản xuất, kinh doanh, nông nghiệp, y tế, giáo dục, du lịch, tài nguyên và môi trường, giao thông, an ninh trật tự và các lĩnh vực thiết yếu của đời sống xã hội; góp phần nâng cao năng suất, chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững của tỉnh.

- Triển khai, vận hành, khai thác dữ liệu và ứng dụng hiệu quả các nền tảng, giải pháp AI; từng bước tham gia nghiên cứu, thử nghiệm, đánh giá và giám sát các hệ thống AI phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; hình thành năng lực nghiên cứu, thử nghiệm, đánh giá, triển khai, giám sát và quản trị vòng đời hệ thống AI theo các nguyên tắc an toàn, minh bạch, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

- Hình thành đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân lực công nghệ số có năng lực khai thác, ứng dụng AI; thu hút chuyên gia, doanh nghiệp công nghệ, cơ sở đào tạo, nghiên cứu tham gia phát triển hệ sinh thái AI của tỉnh; thúc đẩy liên kết giữa cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, trường đại học và cộng đồng đổi mới sáng tạo.

- Người dân, doanh nghiệp và các nhóm yếu thế được tiếp cận bình đẳng với các sản phẩm, dịch vụ và tiện ích AI; nâng cao kỹ năng số, kỹ năng AI và khả năng thích ứng với những thay đổi của thị trường lao động, bảo đảm không để ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình chuyển đổi AI. Đặc biệt quan tâm khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Ưu tiên phát triển và nhân rộng các mô hình AI trong nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất và chế biến các sản phẩm chủ lực của tỉnh như cà phê, sầu riêng, hồ tiêu; quản lý, bảo vệ rừng; quản lý tài nguyên và môi trường; y tế, giáo dục, du lịch và bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa Tây Nguyên; từng bước hình thành các sản phẩm, dịch vụ và giải pháp AI mang đặc trưng của tỉnh Đắk Lắk.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện thể chế, quản trị AI an toàn, đáng tin cậy

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về AI thuộc thẩm quyền của tỉnh; tạo hành lang pháp lý thông thoáng cho phát triển và tích hợp AI.

- Triển khai, theo dõi, đánh giá và cập nhật Khung đạo đức trí tuệ nhân tạo quốc gia trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn quản trị và đánh giá tuân thủ.

- Bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu trong hoạt động phát triển, cung cấp, triển khai và sử dụng hệ thống AI trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng nền tảng, công cụ phục vụ giám sát, kiểm tra, đánh giá các sản phẩm, dịch vụ AI trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức khai thác, sử dụng các nền tảng, công nghệ AI quốc gia và của doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam phục vụ nhu cầu của tỉnh.

2. Phát triển hạ tầng số, dữ liệu dùng chung, nền tảng dữ liệu mở phục vụ AI

- Phát triển, mở, chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung và các bộ dữ liệu lớn, chất lượng cao phục vụ AI trên địa bàn tỉnh.

- Phát triển hạ tầng dữ liệu, nền tảng chia sẻ dữ liệu, sản phẩm, dịch vụ dữ liệu và thị trường dữ liệu phục vụ AI.

- Hoàn thiện cơ chế mở, chia sẻ, lưu thông, truy cập an toàn và liên thông dữ liệu; bảo đảm an ninh dữ liệu và chủ quyền dữ liệu.

- Phát triển hạ tầng AI phục vụ quản lý nhà nước; phát triển điện toán đám mây, điện toán đám mây lai, đa đám mây cho AI; AI biên; AI trên thiết bị đầu cuối; AI kết hợp Internet vạn vật.

- Hỗ trợ chi phí sử dụng hạ tầng tính toán cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

3. Phát triển nhân lực AI và kỹ năng AI toàn dân

- Tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình quốc gia phát triển nhân lực AI trên địa bàn tỉnh; định kỳ rà soát, đánh giá, đề xuất sửa đổi, bổ sung phù hợp thực tiễn.

- Đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng chuyên gia, kỹ sư trong các ngành, lĩnh vực kỹ năng chuyên ngành AI.

- Xây dựng Đề án đào tạo lại, bồi dưỡng cho nhóm lao động có nguy cơ bị AI thay thế trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các khóa tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức sử dụng AI.

- Đào tạo chuyên gia về an ninh mạng và AI.

- Phổ cập AI toàn dân thông qua các khóa học trực tuyến mở (MOOCs).

- Phát triển mạng lưới chuyên gia AI người Việt toàn cầu, phát hiện và bồi dưỡng tài năng trẻ trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thực hiện chính sách thu hút nhân tài về AI.

4. Ứng dụng AI trong quản trị, điều hành, dịch vụ công

- Triển khai ứng dụng AI phục vụ hoạt động của các cơ quan Đảng, Hội đồng nhân dân, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh.
- Tích hợp AI vào hạ tầng số dùng chung, nền tảng nghiệp vụ chuyên ngành và hệ thống thông tin phục vụ quản lý nhà nước.
- Ứng dụng AI trong phân tích chính sách, đánh giá tác động, dự báo kinh tế - xã hội, xây dựng và rà soát văn bản quy phạm pháp luật, giám sát thực thi và hỗ trợ ra quyết định.
- Phát triển trợ lý ảo chuyên ngành phục vụ người dân trong giáo dục, y tế, nông nghiệp, lao động, việc làm, an sinh xã hội, văn hóa, thể thao và du lịch.
- Xây dựng Nền tảng AI hỗ trợ công vụ của tỉnh theo hướng AI-First, AI-Native.
- Phát triển các trung tâm điều hành thông minh ứng dụng AI, IoT, UAV, 5G và vệ tinh.
- Ứng dụng bản sao số trong quản lý hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng đô thị, khu công nghiệp và khu công nghệ cao.

5. Ứng dụng AI theo ngành, lĩnh vực phù hợp tỉnh Đắk Lắk

- Nông nghiệp thông minh: Ứng dụng AI trong quản lý, giám sát và tối ưu hóa sản xuất cà phê, hồ tiêu, cây ăn quả; dự báo sâu bệnh, năng suất, chất lượng nông sản; truy xuất nguồn gốc; quản lý chuỗi cung ứng nông sản.
- Y tế: Ứng dụng AI trong chẩn đoán hình ảnh, hỗ trợ quyết định lâm sàng, quản lý bệnh án điện tử, dự báo dịch bệnh, quản lý sức khỏe cộng đồng.
- Giáo dục: Ứng dụng AI trong cá nhân hóa học tập, đánh giá năng lực học sinh, hỗ trợ giáo viên, quản lý giáo dục.
- Du lịch: Ứng dụng AI trong quảng bá, xúc tiến du lịch, trợ lý ảo hướng dẫn du khách, phân tích dữ liệu du lịch, quản lý điểm đến.
- Tài nguyên và môi trường: Ứng dụng AI trong giám sát rừng, phát hiện cháy rừng, phá rừng; giám sát hạn hán, tài nguyên nước; dự báo thiên tai; quản lý đất đai.
- Giao thông: Ứng dụng AI trong quản lý giao thông thông minh, giám sát an toàn giao thông, tối ưu hóa luồng giao thông.
- An ninh trật tự: Ứng dụng AI trong giám sát an ninh, phát hiện tội phạm, quản lý trật tự đô thị, phòng cháy chữa cháy.

6. Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo AI

- Phát triển doanh nghiệp AI, doanh nghiệp khởi nghiệp AI và doanh nghiệp vận hành dựa trên AI trên địa bàn tỉnh.

- Khuyến khích hình thành các nhóm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, không gian đổi mới sáng tạo ứng dụng AI tại các cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và tổ chức khoa học công nghệ.

- Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng AI để giải quyết các bài toán thực tiễn.

- Phát triển sản phẩm, dịch vụ, giải pháp AI "Make in Viet Nam" trên địa bàn tỉnh.

- Ưu tiên sử dụng sản phẩm, dịch vụ AI "Make in Viet Nam" trong các nhiệm vụ, dự án ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, chính phủ số, kinh tế số và dịch vụ công.

- Kết nối thị trường và thúc đẩy thương mại hóa sản phẩm, dịch vụ AI.

- Thúc đẩy hợp tác giữa doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở giáo dục đại học và nhà đầu tư.

- Hình thành mạng lưới liên kết giữa cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, cơ sở đào tạo và tổ chức khoa học công nghệ trong nghiên cứu, ứng dụng AI.

- Hỗ trợ cộng đồng AI mở, mã nguồn mở, mô hình mở, công cụ và bộ dữ liệu mở có kiểm soát.

7. Hợp tác công tư, huy động nguồn lực, đầu tư, mua sắm công theo kết quả

- Đổi mới cơ chế đầu tư, đặt hàng, giao nhiệm vụ, thuê dịch vụ công nghệ số, mua sắm công và hợp tác công - tư trong lĩnh vực AI.

- Triển khai hợp tác công - tư và thu hút quỹ đầu tư trong và ngoài nước cho phát triển AI trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu cơ chế tín dụng ưu đãi, hỗ trợ lãi suất cho nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và quản lý AI.

- Nghiên cứu cơ chế ưu đãi thuế đối với hoạt động AI trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ chi phí nghiên cứu, phát triển, ứng dụng AI theo kết quả và hiệu quả triển khai.

- Hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nghiên cứu, phát triển và triển khai sản phẩm, giải pháp AI.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, hợp tác xã tiếp cận công cụ tài chính cho ứng dụng AI.

8. Truyền thông, nâng cao nhận thức

- Tổ chức truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật và tập huấn về Luật Trí tuệ nhân tạo trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết của toàn xã hội về AI.

- Tổ chức chương trình, hội thảo, hội nghị tuyên truyền về ý nghĩa và tính tất yếu của chuyển đổi AI.

- Lồng ghép hoạt động tuyên truyền AI vào các chương trình, kế hoạch có liên quan của tỉnh.

9. Đo lường, giám sát, đánh giá KPI

- Xây dựng, ban hành và định kỳ rà soát, cập nhật các chỉ tiêu đánh giá mức độ chuyển đổi AI của tỉnh.

- Đánh giá chuyển đổi AI của tỉnh và công bố công khai kết quả định kỳ hằng năm.

- Xây dựng giải pháp công nghệ để theo dõi, thống kê, đo lường, giám sát, đánh giá các mục tiêu và nhiệm vụ.

- Nghiên cứu, khảo sát, xây dựng và công bố các mô hình chuyển đổi AI mới, mô hình thành công và tài liệu hướng dẫn.

IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì tham mưu, điều phối, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc triển khai Kế hoạch; chủ trì phát triển hệ sinh thái AI, đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp AI; chủ trì triển khai các nền tảng AI dùng chung của tỉnh.

- Chủ trì về công nghệ AI, khung nội dung, chương trình đào tạo, chuẩn kỹ năng AI, nền tảng và tổ chức đào tạo.

2. Văn phòng UBND tỉnh

- Chủ trì triển khai AI trong hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công; ứng dụng AI trong giải quyết TTHC, tương tác với người dân và doanh nghiệp.

- Phối hợp triển khai trợ lý AI phục vụ công tác chỉ đạo điều hành.

3. Sở Nội vụ

- Phối hợp tổ chức các khóa tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức sử dụng AI; phối hợp triển khai Chương trình quốc gia phát triển nhân lực AI; tổ chức khảo sát, đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

- Chủ trì theo dõi, đánh giá chỉ tiêu 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng nền tảng AI công vụ hằng tuần.

- Chủ trì tham mưu tiêu chuẩn năng lực số, năng lực AI đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; lồng ghép nội dung AI trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

- Chủ trì tham mưu cụ thể hóa chế độ, chính sách, tiêu chuẩn đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm (trong đó có kiến thức, kỹ năng AI).

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì triển khai Chương trình quốc gia về phát triển nhân lực trí tuệ nhân tạo trên địa bàn tỉnh theo hướng toàn diện, tiếp cận năng lực, chuẩn hóa, tham chiếu chuẩn mực quốc tế.

- Chủ trì ứng dụng AI trong giáo dục; phổ cập kỹ năng AI cho học sinh, sinh viên.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì ứng dụng AI trong nông nghiệp thông minh: quản lý, giám sát và tối ưu hóa sản xuất cà phê, hồ tiêu, cây ăn quả; dự báo sâu bệnh, năng suất, chất lượng nông sản; truy xuất nguồn gốc.

- Chủ trì ứng dụng AI trong tài nguyên và môi trường: giám sát rừng, phát hiện cháy rừng, phá rừng; giám sát hạn hán, tài nguyên nước; dự báo thiên tai; quản lý đất đai.

6. Sở Y tế

Chủ trì ứng dụng AI trong y tế: chẩn đoán hình ảnh, hỗ trợ quyết định lâm sàng, quản lý bệnh án điện tử, dự báo dịch bệnh, quản lý sức khỏe cộng đồng.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì ứng dụng AI trong du lịch: Quảng bá, xúc tiến du lịch, trợ lý ảo hướng dẫn du khách, phân tích dữ liệu du lịch, quản lý điểm đến.

8. Sở Xây dựng

Chủ trì ứng dụng AI trong giao thông: quản lý giao thông thông minh, giám sát an toàn giao thông, tối ưu hóa luồng giao thông.

9. Công an tỉnh

Chủ trì triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo phục vụ công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền. Chủ trì, phối hợp hướng dẫn, kiểm tra việc bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bảo vệ bí mật nhà nước đối với các hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

10. Sở Tài chính

- Chủ trì cân đối, bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, dự án của Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và các quy định liên quan.

- Chủ trì thu hút đầu tư, hợp tác công tư, huy động nguồn lực cho phát triển AI trên địa bàn tỉnh.

11. Sở Công Thương

Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các doanh nghiệp có liên quan tổ chức triển khai nhiệm vụ ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong xúc tiến thương mại và thương mại điện tử.

12. Các sở, ban, ngành của tỉnh

- Chủ động xây dựng kế hoạch để triển khai cụ thể, xác định rõ lộ trình, nhiệm vụ, nguồn lực và trách nhiệm trong lĩnh vực quản lý.
- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao; rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất sửa đổi cơ chế, chính sách thuộc phạm vi quản lý.
- Bố trí nhân lực, kinh phí, hạ tầng và điều kiện cần thiết; kết nối, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu.

13. UBND cấp xã

- Chủ động xây dựng kế hoạch để triển khai cụ thể, xác định rõ lộ trình, nhiệm vụ, nguồn lực và trách nhiệm trên địa bàn.
- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao; bố trí nhân lực, kinh phí, hạ tầng và điều kiện cần thiết.
- Kết nối, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu; theo dõi, kiểm tra, đánh giá và báo cáo định kỳ.
- Rà soát, đề xuất nhu cầu ứng dụng AI thuộc phạm vi quản lý, ứng dụng AI ưu tiên, dữ liệu có thể khai thác, nhu cầu thuê, mua sắm, tiêu chí lựa chọn và ngân sách dự kiến.
- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về AI cho người dân trên địa bàn.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn vốn từ ngân sách nhà nước cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ưu tiên sử dụng các quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.
2. Nguồn ngân sách nhà nước chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên cho các hoạt động kinh tế theo quy định pháp luật.
3. Nguồn vốn vay, đóng góp, tài trợ, đầu tư của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, cùng các nguồn tài chính hợp pháp khác.
4. Ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, dự án thuộc Kế hoạch do cơ quan nhà nước chủ trì.
5. Đẩy mạnh huy động nguồn lực tài chính từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

6. Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải đúng mục đích, hiệu quả và theo đúng quy định pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch để triển khai cụ thể của đơn vị, địa phương mình; gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, theo dõi.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; hằng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch định kỳ hằng năm (trước ngày 15 tháng 12) hoặc đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc về UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để được xem xét, xử lý./. 

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh (Đ/c Thảo);
- Các đơn vị tại mục IV;
- CVP, PCVP UBND tỉnh (Đ/c Khánh);
- Các Phòng, TT: TH, HCQT, PV HCC tỉnh, CN và Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Ng-05b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Thị Nguyên Thảo